

BÁO CÁO

Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ 02 tháng cuối năm 2024

I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Trong tháng 10 năm 2024, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành một số hoạt động nổi bật sau:

1. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; dự toán ngân sách nhà nước, gắn với đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công

Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; điều hành quyết liệt, linh hoạt và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Thông báo số 359-TB/TU ngày 27/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và thu, chi ngân sách năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Chủ động trong công tác đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2024, xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công kế hoạch năm 2024. Trong đó, tăng cường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm trong công tác quản lý và sử dụng ngân sách; đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống thất thu ngân sách và thúc đẩy tăng thu, tiết kiệm chi theo Kế hoạch năm 2024 đảm bảo đạt hoặc vượt kế hoạch đề ra. Tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã nhằm khơi thông nguồn lực, bảo đảm nguồn thu ngân sách nhà nước và thúc đẩy tăng trưởng.

Để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2024, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các Sở, ban ngành, địa phương, các chủ đầu tư triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Trong đó, chỉ đạo tổ chức các đoàn công tác đi kiểm tra các dự án trọng điểm và làm việc với các địa phương, các Ban quản lý dự án thuộc tỉnh, các chủ đầu tư; đồng thời, tổ chức các cuộc họp để chỉ đạo kịp thời giải quyết, xử lý, tháo gỡ các khó khăn,

vướng mắc liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, nguồn nguyên vật liệu xây dựng (cát), thủ tục đầu tư các dự án ODA, ... đặc biệt là đối với các dự án trọng điểm như: Dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1; Tuyến đường liên kết vùng, đoạn từ thị xã Tân Châu đến thành phố Châu Đốc, kết nối với tỉnh Kiên Giang và Đồng Tháp; Trụ sở làm việc Công an An Giang; Bệnh viện Sản - Nhi An Giang (Khối Nhi 200 giường); Nâng cấp, mở rộng đường vào Khu di tích đặc biệt Óc Eo - Ba Thê thuộc Đường tỉnh 943; Tiểu Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội huyện nghèo; Nâng cấp đường tỉnh 949... Qua đó, góp phần nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đến hết tháng 10/2024 đạt trên 6.268 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 63,55% (tăng thêm 9,10% so với lũy kế 9 tháng trước đó). Từ đó, tạo đà tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công đến hết năm 2024 đạt theo kế hoạch do Chính phủ giao.

Tiếp tục chỉ thực thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 gắn với trách nhiệm người đứng đầu, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng chủ đầu tư, theo dõi, kiểm soát chặt chẽ tiến độ giải ngân của từng dự án, báo cáo kết quả định kỳ hàng tháng để theo dõi, chỉ đạo; tập trung đơn đốc tiến độ thi công các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án trọng điểm của quốc gia và của tỉnh.

2. Triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, kế hoạch, đề án trọng điểm tỉnh

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng kế hoạch, cũng như theo sự chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Tỉnh ủy. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xử lý tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy mạnh việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tập trung triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh An Giang, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo đúng định hướng của Trung ương và của Tỉnh ủy. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu Quy định cụ thể các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao theo thẩm quyền được phân cấp, hạn chế việc điều chỉnh lộ trình và tăng cường công tác vận động người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã chung tay xây dựng nông thôn mới.

Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 17/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương của tỉnh An Giang năm 2024; Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh An Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế

hoạch thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 20/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Long Xuyên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Tập trung chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển bền vững một triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang theo Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh.

Tập trung chỉ đạo sâu sát, quyết liệt việc triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án, chương trình, kế hoạch quan trọng của tỉnh gắn với việc tăng cường kiểm tra, nâng cao trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2024; tổ chức thống kê, rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh theo Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ và theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; triển khai các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông, rà soát tái cấu trúc quy trình tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2024 theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Phấn đấu đến cuối năm 2024 hoàn thành việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công bố đầy đủ thủ tục hành chính nội bộ giữa UBND tỉnh với các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện; xác định đúng phạm vi, thẩm quyền ban hành thủ tục hành chính nội bộ để rà soát, đơn giản hóa, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu đề ra tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai thực hiện Thông báo số 363/TB-VPCP ngày 06/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Chính phủ tại Phiên họp thứ tám.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phổ biến, tuyên truyền nội dung Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2024 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan và các đơn vị trực thuộc; xây dựng kế hoạch về tăng cường ứng dụng công nghệ số để chuyển đổi số, xây dựng các cơ sở dữ liệu, phát triển các nền tảng số, kinh tế số, quản trị số thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi

pháp luật về chuyển đổi số theo Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06); phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cung cấp thông tin chính thức, định hướng cho các cơ quan truyền thông; tập trung xử lý những vấn đề dư luận xã hội quan tâm.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 19/01/2024 cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (Chỉ số PCI) gắn với đẩy mạnh thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc pháp lý đối với các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản và các dự án khác theo kết luận của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Xây dựng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Kết luận số 77-KL/TW ngày 02/5/2024 về Đề án “Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố” để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, khơi thông nguồn lực đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng, đảm bảo quyền lợi của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư. Trong đó, đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh, Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh thành lập các Tổ giúp việc tiến hành rà soát, phân loại từng nhóm dự án, những sai phạm cụ thể để đề xuất cấp thẩm quyền xử lý đảm bảo theo đúng chủ trương, định hướng của Bộ Chính trị và phù hợp với quy định của pháp luật từng thời kỳ.

Chỉ đạo kiện toàn Tổ công tác đặc biệt của UBND tỉnh về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang và triển khai thực hiện Công điện số 103/CĐ-TTg ngày 07/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh trong cuối năm 2024 và những năm tiếp theo.

Tổ chức gặp gỡ doanh nhân, doanh nghiệp nhân Ngày Doanh nhân Việt Nam để ghi nhận và biểu dương tinh thần vượt khó, nỗ lực duy trì hoạt động, từng bước phục hồi sản xuất - kinh doanh, sự đóng góp tích cực của các doanh nghiệp, doanh nhân trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, trong đó có những đóng góp thiết thực trong hoạt động chăm lo đời sống người dân, góp phần bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Đây là dịp để Lãnh đạo tỉnh thể hiện sự cam kết sẽ luôn đồng hành, trách nhiệm, luôn lắng nghe, chia sẻ và có những gợi mở, định hướng, kiến tạo, phục vụ, để kịp thời hỗ trợ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện tốt nhất để doanh nghiệp an tâm đầu tư, phát triển sản xuất - kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

4. Triển khai công tác lập và thực hiện các quy hoạch quan trọng trên địa bàn tỉnh

UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP của Chính phủ; tiếp tục đôn đốc các Sở, ban, ngành và UBND

huyện, thị xã, thành phố khẩn trương phối hợp, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ, cơ sở dữ liệu Quy hoạch tỉnh để làm cơ sở cập nhật vào Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch.

Thông qua Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị thị xã Tân Châu. Chỉ đạo UBND thành phố Long Xuyên khẩn trương lập nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Long Xuyên, khẩn trương thông qua Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị thị xã Tịnh Biên; lập nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh An Giang đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển theo Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Đồng thời, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố sớm hoàn thành hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 để trình thẩm định và phê duyệt theo quy định. Để đảm bảo tiến độ và chất lượng trong công tác lập quy hoạch trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương đang tiếp tục khẩn trương lập quy hoạch vùng huyện theo Quy hoạch tỉnh và ưu tiên lập các quy hoạch phân khu ở những khu vực gắn với các dự án trọng điểm, động lực phát triển của tỉnh... đảm bảo công khai, minh bạch, đồng bộ, thống nhất, đúng quy định pháp luật theo Thông báo kết luận số 273/TB-VPUBND ngày 24/10/2024 tại cuộc họp về công tác Quy hoạch và Quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng.

5. Các cuộc họp của lãnh đạo UBND tỉnh

Ngoài thời gian xử lý các công việc thường xuyên, trong tháng 10 năm 2024, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì và dự nhiều cuộc họp chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, tham dự các cuộc họp, hội nghị trực tuyến của Chính phủ với địa phương; các cuộc họp của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh. Trong đó, có các cuộc họp chuyên đề quan trọng về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; Hội nghị Chính phủ về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thúc đẩy hạ tầng giao thông khu vực ĐBSCL tại thành phố Cần Thơ; họp về công tác quy hoạch và quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng; tháo gỡ khó khăn các dự án theo kết luận thanh tra, kiểm tra; tháo gỡ khó khăn về nguồn vật liệu xây dựng; Họp nghe báo cáo tiến độ đường cao tốc; họp về nhiệm vụ trọng tâm của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và tình hình triển khai thực hiện Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030” tại tỉnh An Giang; Họp Tổ Soạn thảo giúp việc Tiểu ban Văn kiện Đại hội lần thứ XII Đảng bộ tỉnh tại cuộc họp Tổ soạn thảo giúp việc Tiểu ban Văn kiện Đại hội lần thứ XII Đảng bộ tỉnh; các cuộc họp Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và họp Thành viên UBND tỉnh để xem xét, cho chủ trương xử lý các vấn đề thuộc các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh theo đúng thẩm quyền và các họp giao ban hằng tuần để kịp thời giải quyết các công việc thường xuyên cũng như cho

ý kiến chỉ đạo giải quyết các tồn tại, khó khăn phát sinh của các Sở, ban, ngành và địa phương.

Đáng chú ý, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã khảo sát tình hình quản lý đất đai, triển khai thực hiện quy hoạch, các dự án đầu tư tại Khu Du lịch Núi Cấm, Khu du lịch quốc gia Núi Sam, làng bè sắc màu Đa Phước, Làng dệt thổ cẩm dân tộc Chăm và làm việc với UBND thị xã Tịnh Biên, UBND thành phố Châu Đốc nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến tình hình hoạt động đối với 02 khu du lịch này và công tác chuẩn bị Lễ kỷ niệm 200 năm kênh Vĩnh tế. Trên cơ sở đó, đã chỉ đạo UBND thành phố Châu Đốc, thị xã Tịnh Biên và các Sở, ban ngành có liên quan tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, đồng thời chấn chỉnh các sai phạm để phát triển 02 khu du lịch trọng tâm của tỉnh trở thành điểm đến hấp dẫn cho du khách và nhà đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế biên mậu thuộc hành lang kinh tế biên giới Đông Tây theo Quy hoạch tỉnh.

6. Việc ban hành theo thẩm quyền và trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương

Trong 10 tháng năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành và trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương để triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024 theo Công điện số 105/CD-TTg ngày 10/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung chỉ đạo, triển khai thi hành Luật Đất đai, các văn bản thi hành Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và các quy định của pháp luật khác để đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý, áp dụng vào cuộc sống, cụ thể:

- Lĩnh vực đất đai: Ban hành 07 Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh, 03 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo các nội dung được giao quy định chi tiết trong Luật Đất đai và các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai. Như vậy, tỉnh An Giang là một trong hai tỉnh (cùng với Hải Dương) đã ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương để triển khai thi hành Luật Đất đai theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Lĩnh vực nhà ở và kinh doanh bất động sản: Ban hành 03 Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và 01 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo các nội dung được giao quy định chi tiết trong Luật Nhà ở và các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Nhà ở.

Ngoài ra, còn ban hành các văn bản quy phạm pháp luật khác về bảo vệ môi trường, tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang... cũng như ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

7. Thực hiện hiệu quả các chính sách bảo đảm an sinh xã hội và ổn định đời sống nhân dân

Bám sát chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Tập trung xây dựng hệ thống an sinh xã hội bao trùm, toàn diện, đa dạng và nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là nhóm đối tượng yếu thế; quan tâm kịp thời hỗ trợ các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, người yếu thế, người nghèo, người lao động, người dân khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, bảo đảm thực hiện tốt sự bao phủ của các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội hiện hành tới tất cả các đối tượng, người dân trong xã hội.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên tục tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình lao động, việc làm, chủ động các giải pháp đảm bảo cân đối cung cầu lao động để hỗ trợ kịp thời, hiệu quả, tạo thêm việc làm, thu nhập, ổn định đời sống cho người lao động; bảo đảm và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; tăng cường các hoạt động kết nối cung - cầu lao động; tổ chức các phiên giao dịch việc làm, hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. Triển khai đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động, đáp ứng nhu cầu thị trường và thích ứng với điều kiện sản xuất mới. Tăng cường quản lý, bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ, thức ăn đường phố; triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước từ nay đến năm 2025” và Tháng hành động vì trẻ em năm 2024, ưu tiên phân bổ nguồn lực thực hiện các mục tiêu bảo đảm quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em theo thẩm quyền.

Chỉ đạo việc mua sắm trang thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

8. Một số công tác đáng chú ý khác

Ngoài các nhiệm vụ nêu trên, UBND tỉnh còn tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung trọng tâm khác như

- *Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã*: Để triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; UBND tỉnh đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, ủng hộ, thống nhất cao của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh; đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở rà soát các số liệu và đặc điểm tình hình thực tế tại địa phương, các địa phương có đơn vị hành chính thuộc diện phải sắp xếp và khuyến khích sắp xếp để phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan giai đoạn 2023-2025; xây dựng và trình cấp ủy cùng cấp xem xét, thống nhất đề xuất phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025. Trình hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang và đã được Bộ Nội vụ thông qua để trình Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo đúng thời hạn yêu cầu.

- *Kiến toàn các Ban chỉ đạo, các Tổ giúp việc:* UBND tỉnh đã thực hiện kiến toàn một số Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc để thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, các lĩnh vực công tác, nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền của địa phương;

- *Tổ chức các hoạt động giới thiệu tiềm năng và xúc tiến đầu tư:* Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư phía Nam, các Sở, ban, ngành có liên quan chuẩn bị các nội dung, điều kiện để tổ chức Hội nghị Giới thiệu tiềm năng đầu tư và các sản phẩm đặc trưng tỉnh An Giang tại Khách sạn REX (Thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 26/11/2024. Ban Cán sự đảng UBND tỉnh đã xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chuẩn bị tốt các nội dung phục vụ Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kỳ họp chuyên đề và Kỳ họp thường kỳ của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X như họp Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung địa giới hành chính các đơn vị thuộc thành phố Long Xuyên; Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các xã, phường, thị trấn; tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, đánh bạc, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và các tệ nạn xã hội khác; chủ động các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông và phòng, chống thiên tai, cháy nổ trên địa bàn tỉnh.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10 VÀ 10 THÁNG NĂM 2024

1. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn tỉnh (IIP) tháng 10/2024 tăng 5,75% so với tháng trước và tăng 13,12% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 10 năm 2024, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 10,02% so với cùng kỳ, trong đó: Ngành khai khoáng giảm 2,88%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,23%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 7,67%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,08%. Một số sản phẩm ngành công nghiệp 10 tháng năm 2024 có chỉ số sản xuất tăng so cùng kỳ năm trước là:

- Sản phẩm thủy sản đông lạnh tháng 10/2024 ước đạt 16,4 ngàn tấn, tăng 6,53% so với tháng trước và tăng 8,23% so với cùng kỳ; tính chung 10 tháng đầu năm 2024 ước đạt 142,9 ngàn tấn, tăng 13,73% so với cùng kỳ. Bên cạnh xuất khẩu thành phẩm chế biến phi lê, các doanh nghiệp còn xuất khẩu cá tra nguyên con xẻ bướm và cá cắt khúc. Sản phẩm thủy sản tiêu thụ phần lớn ở các thị trường truyền thống như: Trung Quốc, EU, Mỹ, Brazil, Mexico, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Malaysia, Singapore ...;

- Đáp ứng các đơn hàng xuất khẩu theo hợp đồng từ trước, nhu cầu tiêu thụ trong nước, sản lượng xay xát gạo tiếp tục tăng so với cùng kỳ. Sản lượng gạo xay xát tháng 10/2024 ước đạt 155,7 ngàn tấn, tăng 13,40% so với tháng

trước và tăng 5,42% so với cùng kỳ; tính chung 10 tháng năm 2024 ước đạt 1.448,2 ngàn tấn, tăng 1,37% so với cùng kỳ. Giá gạo xuất khẩu trên thị trường hiện nay có chiều hướng tăng và đang ở mức cao so với cùng kỳ, các doanh nghiệp gia tăng việc thu mua sản lượng nguyên liệu, chế biến sản phẩm đáp ứng các đơn hàng đã ký kết;

- Các doanh nghiệp may mặc có nhiều hơn đơn đặt hàng từ Mỹ và các nước Châu Âu,... Vì vậy, sản xuất tăng đáng kể so với cùng kỳ. Sản phẩm quần áo các loại tháng 10/2024 ước đạt 4,9 triệu cái, tăng 16,25% so với tháng trước và tăng 22,26% so với cùng kỳ; tính chung 10 tháng đầu năm 2024 ước đạt 50,1 triệu cái, tăng 47,12% so với cùng kỳ;

- Sản phẩm giày, dép da các loại tháng 10/2024 ước đạt 2,6 triệu đôi, tăng 17,39% so với tháng trước và tăng 41,62% so với cùng kỳ; tính chung 10 tháng năm 2024 ước đạt 24,3 triệu đôi, tăng 28,45% so với cùng kỳ. Thị trường tiêu thụ chủ lực như: Mỹ, Hà Lan, Nhật, Tây Ban Nha,... Các doanh nghiệp thường xuyên tuyển dụng thêm lao động để sản xuất theo đơn đặt hàng đã ký kết, nên sản lượng sản xuất tăng đáng kể;

- Sản lượng điện mặt trời sản xuất ước tháng 10/2024 đạt 50,0 triệu kwh, tăng 7,82% so với tháng trước và tăng 6,36% so với cùng kỳ; tính chung 10 tháng năm 2024 ước đạt 558,9 triệu kwh, tăng 3,84% so với cùng kỳ.

Bên cạnh đó, một số sản phẩm có chỉ số sản xuất giảm như: Sản lượng đá xây dựng khai thác tháng 10/2024 ước đạt 487,5 ngàn m³, tăng 7,26% so với tháng trước nhưng giảm 3,87% so với cùng kỳ (do một số mỏ đá hết thời hạn, tạm ngừng khai thác, đang làm thủ tục để được cấp phép khai thác đá trong thời gian tới); tính chung 10 tháng đầu năm 2024 ước đạt 5,050 triệu m³, giảm 2,88% so với cùng kỳ. Sản phẩm đá xây dựng cơ bản đáp ứng nhu cầu xây dựng các công trình trọng điểm trong tỉnh và các tỉnh lân cận.

2. Dịch vụ, du lịch và xuất nhập khẩu

Tổng mức doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tháng 10/2024 đạt 19.844,7 tỷ đồng, tăng 2,34% so với tháng trước, tăng 18,83% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng đầu năm ước đạt 191.975,8 tỷ đồng, tăng 16,37% so với cùng kỳ.

Tình hình xuất, nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh đạt được những kết quả tích cực, hầu hết những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh tăng trưởng tốt, nhất là các mặt hàng may mặc như quần áo, da giày. Tuy nhiên, một số mặt hàng còn gặp khó khăn về thị trường nên xuất khẩu giảm như xi măng, phân bón,... Ước tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 10/2024 đạt 129,4 triệu USD, tăng 2,45% so với tháng trước, tăng 5,72% so với tháng cùng kỳ; lũy kế 10 tháng ước đạt 1.219,8 triệu USD, tăng 6,51% so với cùng kỳ.

Riêng tình hình xuất khẩu hàng hóa tiếp tục ổn định và tăng trưởng, nhất là các mặt hàng may mặc như quần áo, da giày có sẵn đơn đặt hàng cho đến cuối năm 2024; thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu những mặt hàng này

tăng trưởng khá. Ước kim ngạch xuất khẩu tháng 10/2024 đạt 104,8 triệu USD, tăng 1,47% so với tháng trước, tăng 3,0% so với tháng cùng kỳ, lũy kế 10 tháng ước đạt 1.022 triệu USD, tăng 5,55% so với cùng kỳ. Bên cạnh xuất khẩu tăng trưởng về các mặt hàng may mặc; ngoài ra còn thuận lợi về thủy sản đông lạnh, gạo,...

Hoạt động du lịch có nhiều điểm tích cực, số lượng khách du lịch duy trì ở mức cao, các dịch vụ ăn uống, lưu trú, hoạt động du lịch được mở rộng về quy mô và chất lượng, thu hút nhiều lượt khách lưu trú và chi tiêu. Các khu, điểm du lịch trong tỉnh đã đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, đầu tư cơ sở vật chất chuẩn bị chu đáo để đón khách du lịch; đây là một trong những nhân tố thúc đẩy thương mại, dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi giải trí tăng trưởng trong năm 2024. Nhiều sự kiện, lễ hội, hoạt động văn hóa được tổ chức, kích cầu tiêu dùng và du lịch của người dân... Nhờ đó, tình hình thương mại - dịch vụ - du lịch trên toàn tỉnh tăng trưởng mạnh.

Toàn tỉnh đón tổng số 250.000 lượt khách tham quan, du lịch, tăng 7,3% so với cùng kỳ, lũy kế đạt 8,750 ngàn lượt khách và đạt 97% so với kế hoạch năm 2024. Số lượt khách lưu trú ở các khách sạn đạt chuẩn ước đạt 30 ngàn lượt, tăng 7,1% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 250 tỷ đồng, tăng 77% so với cùng kỳ, lũy kế đạt 9.950 tỷ đồng và đạt 160% so với kế hoạch cả năm.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2024 tăng 0,26% so với tháng trước; tăng 3,14% so với cùng kỳ năm trước; tăng 1,89% so với tháng 12/2023. CPI bình quân 10 tháng đầu năm 2024 tăng 4,66% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

3. Sản xuất nông, lâm, thủy sản

Sản xuất nông nghiệp, thủy sản của tỉnh trong tháng thuận lợi, cây lúa vụ Thu Đông và hoa màu vụ Mùa đều phát triển tốt, giá lúa ổn định ở mức cao, giá bán cá tra có dấu hiệu khởi sắc, tình hình dịch bệnh trên đàn chăn nuôi được kiểm soát tốt nên quy mô đàn phát triển ổn định.

Đến nay, toàn tỉnh đã thực hiện xuống giống được 158,7 ngàn ha lúa Vụ Thu Đông, đạt 106,56% so với kế hoạch và tăng 0,97% (tương đương tăng 1,5 ngàn ha) so với Vụ Thu Đông của năm trước. Diện tích lúa Vụ Thu Đông năm nay vượt kế hoạch và tăng so với cùng kỳ chủ yếu do giá lúa trong những tháng Vụ đầu năm luôn ổn định ở mức cao và tăng cao so với cùng kỳ. Tính đến nay đã thu hoạch gần 27.000/158.748 ha diện tích xuống giống, năng suất bình quân ước đạt 58,7 tạ/ha, đạt 16,89% diện tích xuống giống. Diện tích thu hoạch lúa tăng gần 3.000 ha so cùng kỳ, ước năng suất bình quân tại thời điểm tăng 1,4 tạ/ha so cùng kỳ (Cùng kỳ thu hoạch 23.000/157.219 ha, năng suất bình quân ước đạt 57,3 tạ/ha, đạt 14,47% diện tích xuống giống). Lũy kế 10 tháng toàn tỉnh đã thực hiện gieo trồng 618.600 ha lúa, đạt 100,06% kế hoạch và bằng 100,39% hay tăng gần 2.400 ha so cùng kỳ. Hoa màu 47.100 ha, đạt 93,4% kế hoạch (đang tiếp tục xuống giống hoa màu vụ Thu Đông 2024).

Về cây lâu năm: Tính đến nay tổng diện tích cây lâu năm toàn tỉnh hiện có khoảng 21,9 ngàn ha, bằng 101,39%, tăng 300 ha so với cùng kỳ. Trong đó, diện tích cho sản phẩm 18,5 ngàn ha, bằng 106,32% hay tăng 1.100 ha so cùng kỳ. Tổng sản lượng thu hoạch các loại cây lâu năm trong 10 tháng ước đạt gần 274 ngàn tấn. Cùng thời gian trên, toàn tỉnh cũng đã thực hiện gieo trồng cây hằng năm khác vụ Mùa năm 2024 được gần 11 ngàn ha, đạt 76,29% so với kế hoạch tiến độ gieo trồng và đã thu hoạch được 3,4 ngàn ha, đạt 30,7% diện tích gieo trồng. Nhìn chung, tiến độ gieo trồng và thu hoạch xấp xỉ mức cùng kỳ.

Nhu cầu thịt hơi luôn ổn định ở mức cao nên giá bán thịt hơi các loại tăng so với cùng kỳ, bên cạnh mô hình nuôi gia công cho doanh nghiệp tiếp tục ổn định, đồng thời tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được kiểm soát tốt, tạo được sự yên tâm cho người chăn nuôi nên quy mô đàn chăn nuôi có tiếp tục ổn định và có xu hướng tăng.

Về lâm nghiệp, tiếp tục duy trì hoạt động tuần tra, kiểm tra chống chặt phá rừng, phá rừng làm rẫy, lấn chiếm đất rừng và chống săn bắt động vật rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Công tác chuẩn bị cây giống lâm nghiệp đến nay đã gieo được 6.784 kg hạt; đã giao 345,2 ngàn cây giống các loại, đạt 92,25% so với kế hoạch; số cây đang chăm sóc là 307 ngàn cây. Ước tính sản lượng gỗ khai thác trong tháng khoảng 3.173 m³ giảm 26 m³ so với cùng kỳ, sản lượng củi 23.333 ster, tăng 2,0% (tương đương tăng 458 ster) so với cùng kỳ. Tính từ đầu năm đến nay, sản lượng gỗ khai thác là 30,6 ngàn m³, tăng 0,49% (tương đương tăng 150 m³) và 233,3 ngàn ster củi tăng 2,0% (tương đương tăng 4,6 ngàn ster) so với cùng kỳ.

Hiện giá bán cá tra thương phẩm đang dao động tăng so với tháng trước và so với cùng kỳ, bên cạnh nhiều hợp đồng xuất khẩu được ký kết sang nhiều thị trường mới nên quy mô nuôi thủy sản có xu hướng tăng. Tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng trong tháng khoảng 57,4 ngàn tấn, tăng 5,19% (tương đương tăng 2,8 ngàn tấn) so với cùng kỳ; tính từ đầu năm đến nay sản lượng thủy sản nuôi trồng gần 597 ngàn tấn, tăng 7,58% (tương đương tăng 42 ngàn tấn)¹.

Hằng năm, các ngành chức năng đều phối hợp tổ chức các đợt thả cá ra sông nhằm tái tạo nguồn lợi thủy sản tự nhiên nên sản lượng thủy sản khai thác nội địa trong tháng ước khoảng 197 tấn, giảm 0,83%, trong đó, cá khai thác 193 tấn (chiếm 97,91% tổng sản lượng thủy sản khai thác), giảm 0,82% so với cùng kỳ. Lũy kế sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 1,86 ngàn tấn, giảm 0,65% (tương đương giảm 12,13 tấn) so với cùng kỳ.

¹ Cụ thể: Sản lượng cá tra thu hoạch trong tháng khoảng 51,2 ngàn tấn, tăng 5,45%, (tương đương tăng 2,6 ngàn tấn); lũy kế từ đầu năm ước đạt 548,3 ngàn tấn, tăng 43,3 ngàn tấn so với cùng kỳ; Tổng sản lượng thu hoạch các loại cá khác trong tháng khoảng 5,9 ngàn tấn, giảm 114 tấn; lũy kế 10 tháng đạt 48,2 ngàn tấn, giảm 1,3 ngàn tấn so với cùng kỳ; Nhu cầu và giá bán luôn ổn định ở mức cao nên sản lượng các loại thủy sản khác thu hoạch trong tháng khoảng 28 tấn, tăng 9,56%; lũy kế từ đầu năm sản lượng ước khoảng 275 tấn, tăng 24 tấn so với cùng kỳ. Ngoài ra, số lượng con giống cá tra sản xuất trong tháng ước tính khoảng 175 triệu con, tăng 3,66% so với cùng kỳ.

4. Tài chính - Ngân hàng

Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn: Ước thực hiện tháng 10 là 489 tỷ đồng. Ước trong 10 tháng năm 2024 đạt 6.870 tỷ đồng, đạt 95,46% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 108,91% so với cùng kỳ. Trong đó: thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước thực hiện tháng 10 là 30 tỷ đồng, ước thực hiện 10 tháng là 445 tỷ đồng, đạt 134,85% dự toán và bằng 119,68% so với cùng kỳ; thu nội địa ước thực hiện tháng 10 là 459 tỷ đồng, ước thực hiện 10 tháng là 6.425 tỷ đồng, đạt 93,56% dự toán, bằng 108,23% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương tháng 10 là 1.302 tỷ đồng, ước thực hiện 10 tháng là 14.900 tỷ đồng, đạt 72,09% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 112,36% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư phát triển ước thực hiện tháng 10 là 200 tỷ đồng, ước thực hiện 10 tháng là 2.098 tỷ đồng, đạt 52,6% dự toán, bằng 101,93% so với cùng kỳ và chi thường xuyên ước thực hiện tháng 10 là 1.064 tỷ đồng, ước thực hiện 10 tháng là 9.199 tỷ đồng, đạt 78,66% dự toán, bằng 110,65% so với cùng kỳ.

Các Chi nhánh tổ chức tín dụng đã chủ động tiếp cận doanh nghiệp, hợp tác xã để nắm bắt nhu cầu, cân đối nguồn vốn cho vay, đáp ứng kịp thời các nhu cầu vốn vay sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; thực hiện tốt các chương trình tín dụng; tích cực triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng theo chủ trương của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước. Tổng số dư vốn huy động thực hiện đến hết 10 tháng ước đạt 71.386 tỷ đồng, tăng 2,93% so với cuối năm 2023. Dư nợ thực hiện đến cuối tháng 10 ước đạt 122.358 tỷ đồng, tăng 8,74% so với cuối năm 2023.

5. Đầu tư - xây dựng và phát triển doanh nghiệp

a) Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp: Tình hình đăng ký doanh nghiệp mới có tăng song vẫn còn nhiều doanh nghiệp vẫn phải tạm ngừng hoạt động. Số doanh nghiệp gia nhập thị trường lũy kế từ đầu năm đến thời điểm báo cáo ước là 1.061 doanh nghiệp tăng 8,49% (tương đương 83 doanh nghiệp). Trong đó: Số doanh nghiệp đăng ký mới là 818 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký là 5.712 tỷ đồng, so với cùng kỳ số doanh nghiệp đăng ký tăng 7,21% (tương đương 55 doanh nghiệp), vốn đăng ký tăng 11,13% (tương đương 571 tỷ đồng); Số doanh nghiệp hoạt động trở lại 243 doanh nghiệp, tăng 13,02% (tương đương 28 doanh nghiệp).

Trong 10 tháng năm 2024, hoạt động thu hút đầu tư vẫn còn nhiều khó khăn do cả nước đang trong quá trình hình thành quy hoạch các cấp, các nhà đầu tư chờ đợi các cơ chế, chính sách mới ban hành để nắm bắt các cơ hội đầu tư, kinh doanh mới.

Về đầu tư trực tiếp nước ngoài, tính đến thời điểm hiện tại tỉnh An Giang chưa tiếp nhận hồ sơ dự án đầu tư đăng ký mới. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh hiện có 36 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (trong đó có 09 dự án thuộc Ban quản lý Khu Kinh tế quản lý), với tổng vốn đăng ký đầu tư 261 triệu USD, tổng vốn

thực hiện là 178 triệu USD (chiếm 68,19% tổng vốn đầu tư đăng ký) tạo việc làm cho 16.800 lao động.

b) Về giải ngân vốn đầu tư công: Đối với các dự án đầu tư công, ngay từ đầu năm tỉnh đã tổ chức Hội nghị tổng kết giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2024. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã thành lập các Đoàn Kiểm tra công trình trọng điểm năm 2024 để tiến hành kiểm tra, theo dõi sát sao tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, các dự án có vướng mắc để kịp thời xử lý.

Ước kết quả giải ngân 10 tháng năm 2024 là 6.268.047 triệu đồng, đạt 63,55%. Trong đó: (1) Vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024 là 164.179 triệu đồng, đạt 25,83%, trong đó: vốn ngân sách trung ương là 108.756 triệu đồng đạt 20,18%; vốn ngân sách địa phương là 55.423 triệu đồng, đạt 57,31%; (2) Kế hoạch vốn năm 2024 đạt 6.103.868 triệu đồng, đạt 66,15%, trong đó: vốn ngân sách trung ương là 4.005.703 triệu đồng, đạt 85,48%; vốn ngân sách địa phương là 2.098.165 triệu đồng, đạt 46,20%.

Từ đầu năm đến nay, các công trình đầu tư công, dự án phục vụ sản xuất kinh doanh, công trình nhà ở trong dân cư tiếp tục được xây mới, sửa chữa. Hoạt động xây dựng tăng trưởng ổn định, tuy nhiên do giá nguyên vật liệu tăng cao và nguồn nguyên vật liệu xây dựng còn khan hiếm, khiến cho một số công trình chậm tiến độ và mức độ tăng trưởng ngành xây dựng chưa cao.

Toàn tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả các dự án phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh. Một số dự án được triển khai mở bán từ đầu năm đến nay như: dự án Nhà ở xã hội thấp tầng thuộc Khu đô thị mới Tây sông Hậu; dự án Nhà ở xã hội - Khu đô thị Golden City An Giang; dự án Nhà ở xã hội - Khu dân cư Tây Đại học An Giang; dự án Nhà ở xã hội Khu công nghiệp Bình Hòa.

6. Văn hóa, xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo: Đến tháng 10 năm 2024, toàn ngành đã tập trung thực hiện và đạt hầu hết các nhiệm vụ công tác chuyên môn theo kế hoạch. Cùng với việc triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nhằm tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trong năm học mới, ngành Giáo dục và Đào tạo cũng đã tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực quản lý và năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên các trường học trong tỉnh. Ngoài ra, ngành tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác đã đề ra trong kế hoạch tháng 10 như: chỉnh trang cơ sở vật chất trường lớp, mua sắm bổ sung sách và các trang thiết bị dạy học, tập huấn trực tuyến cho giáo viên chương trình GDPT mới, triển khai hoạt động các hội đồng cốt cán chuyên môn, chuẩn bị triển khai công tác kiểm tra công nhận chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024.... Tất cả các nhiệm vụ trên đã được triển khai đúng tiến độ và đạt yêu cầu đề ra. Kết quả xây dựng trường chuẩn đạt 54,49%.

b) Y tế: Ngành Y tế tiếp tục đẩy mạnh, tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh lưu hành từng địa phương (sốt xuất huyết, tay

chân miệng, ...), nâng cao nhận thức người dân phòng, chống bệnh dại, sởi, đậu mùa khi, hạn chế số ca mắc và tử vong, đồng thời ngăn chặn các dịch bệnh mới nổi có nguy cơ phát sinh trên địa bàn tỉnh. Truyền thông, kiểm soát bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, y tế trường học, tai nạn thương tích, đồng thời ngăn chặn các dịch bệnh mùa nước nổi có nguy cơ phát sinh trên địa bàn tỉnh.

Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh ghi nhận 1.455 ca mắc sốt xuất huyết, giảm 60,8% so với cùng kỳ, không có tử vong, xử lý 367 ổ dịch. Đồng thời, ghi nhận 1.742 ca mắc tay-chân-miệng, giảm 59,7% so với cùng kỳ, không có tử vong, xử lý 111 ổ dịch trên toàn tỉnh. Không ghi nhận các trường hợp mắc Chikungunya, Zika, tả, bạch hầu, ho gà, cúm A/H5N1, A/H1N1.

Đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS: tính từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh phát hiện 230 ca nhiễm mới, 110 ca tử vong. So với cùng kỳ, số ca nhiễm phát hiện giảm 242 ca, số tử vong giảm 28 ca.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo đủ thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị cho người dân; nâng cao chất lượng đội ngũ y tế; tăng cường công tác tuyển dụng nhân viên y tế đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân. Mở cửa hoạt động Bệnh viện Đa khoa Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh An Giang phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.

c) Văn hóa và Thể thao: Tiếp tục triển khai tổ chức tốt các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, các sự kiện trọng đại của tỉnh và đất nước, lễ hội truyền thống tại địa phương rộng khắp đến các tầng lớp nhân dân, các địa bàn trong tỉnh, đáp ứng tốt nhu cầu hưởng thụ đời sống tinh thần ngày càng cao của nhân dân. Trong tháng tổ chức thành công Hội đua bò Bảy núi Tranh cúp Truyền hình An Giang lần thứ 29 năm 2024, với sự tham gia của 64 đôi bò thu hút hàng ngàn người theo dõi. Bên cạnh đó, công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc tiếp tục được quan tâm thực hiện. Tỉnh đã tổ chức nhiều cuộc triển lãm cố định và lưu động về thành tựu phát triển kinh tế - xã hội - văn hóa của tỉnh; đẩy mạnh tuyên truyền toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; trong 10 tháng đón tiếp 71.686 lượt khách tham quan Bảo tàng tỉnh và 93.748 lượt khách tham quan Khu lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng.

Nhằm tạo không khí vui tươi, lành mạnh, thiết thực, bổ ích trong Nhân dân, trên địa bàn tỉnh đã tổ chức những giải thể thao quần chúng, thu hút đông đảo vận động viên và Nhân dân tham gia. Đối với thể thao thành tích cao, trong 10 tháng năm 2024 các đội tuyển thể thao đã cử trên 137 lượt HLV, 15 lượt chuyên gia và 821 lượt VĐV tham gia thi đấu tại các giải thể thao trong hệ thống thi đấu quốc gia và quốc tế năm 2024, kết quả đoạt được 391 huy chương các loại (118 HCV - 108 HCB - 162 HCD).

d) Lao động, người có công và an sinh xã hội: Trong tháng 10 và 10 tháng năm 2024, ngoài việc tập trung bảo đảm an sinh xã hội cho người có công với cách mạng, người cao tuổi, các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn... Tỉnh đã chi trả trợ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng

và thân nhân theo quy định, tổng số đã thực hiện chi trả đến nay là hơn 59 ngàn lượt người với số tiền hơn 130 tỷ đồng. Mua bảo hiểm y tế đối với hơn 7,5 ngàn người có công và hơn 17 ngàn cựu chiến binh với tổng số tiền trên 2,5 tỷ/tháng.

Công tác giáo dục nghề nghiệp, lao động, việc làm được chú trọng đổi mới quy mô, hình thức tổ chức qua các Chương trình tập huấn, truyền thông, tuyên truyền tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp với chủ đề “Thực học - Thực hành - Vững khởi nghiệp - Sáng tương lai”. Từ đầu năm đến nay toàn tỉnh tuyển sinh đào tạo nghề nghiệp 18.614 người, đạt tỷ lệ 93% kế hoạch năm 2024. Ngoài ra, đến nay đã giải quyết được 17.923 trường hợp nhận trợ cấp thất nghiệp với tổng số tiền chi trả là 329.812 triệu đồng. Tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động lũy kế từ đầu năm đến nay là 40.367 trường hợp, đạt 101,8% so với cùng kỳ. Đến nay, toàn tỉnh có 719 lao động đi làm việc ở nước ngoài (Nhật Bản: 465 lao động, Đài Loan: 232 lao động, Hàn Quốc: 09 lao động, Saudi Arabic: 07 lao động, Singapore: 01 lao động, Trung Quốc: 01 lao động, Hungari: 02 lao động, Latvia: 01 lao động, Nga: 01 lao động) đạt 143,8% so với kế hoạch năm 2024, đạt tỷ lệ 151% so với cùng kỳ đầu năm 2023.

7. Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

UBND tỉnh đã ban hành các quyết định kiện toàn tổ chức của các cơ quan, đơn vị; phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập; giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh An Giang năm 2024; trao Quyết định tuyển dụng công chức cho các thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng công chức tỉnh An Giang.

Tiếp tục triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về cải cách hành chính năm 2024 theo kế hoạch đã đề ra. UBND tỉnh đã thành lập Đoàn kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh năm 2024.

8. Quốc phòng - An ninh

Tổ chức tuyển chọn 1.737 công dân nhập ngũ và tham gia Công an nhân dân, đạt 100% chỉ tiêu. Tập trung nắm chắc tình hình, nhất là tình hình an ninh biên giới, kiểm soát tốt tình hình trên tuyến biên giới, các địa bàn trọng điểm; triển khai đồng bộ các biện pháp tấn công, trấn áp tội phạm và đảm bảo an ninh trật tự, tăng cường phòng chống tội phạm.

Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 1.020 vụ tội phạm về trật tự xã hội, giảm 23,7% tương đương giảm 316 vụ (1.020/1.336) so với cùng kỳ. Đã điều tra, khám phá đạt 74,6% (761/1.020 vụ), liên quan 1.215 đối tượng; 476 vụ tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự quản lý kinh tế, giảm 17,9% so với cùng kỳ; 251 vụ tội phạm về ma túy, tăng 41% so với cùng kỳ; 110 vụ tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, giảm 33,3% so với cùng kỳ; 20 vụ tội phạm sử dụng công nghệ cao. Toàn tỉnh xảy ra 209 vụ tai nạn giao thông

(tăng 4,5% so với cùng kỳ, tương đương tăng 13 vụ (16/03)), làm 120 người chết (giảm 19,5% so với cùng kỳ). Xảy ra 16 vụ cháy, nổ; làm chết 01 người, không tăng giảm về số người chết (01/01); tài sản thiệt hại ước tính khoảng 19,843 tỷ đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang 10 tháng năm 2024 tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực, tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2023 trên nhiều lĩnh vực, góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội của năm 2024. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đều duy trì mức tăng trưởng so với cùng kỳ như: Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn tỉnh 10 tháng năm 2024 ước tăng 10,02% so với cùng kỳ. Ước doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa, dịch vụ lũy kế 10 tháng ước đạt 191.975,8 tỷ đồng, tăng 16,37% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa lũy kế 10 tháng ước đạt 1.219,8 triệu USD, tăng 6,51% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch lũy kế đạt 9.950 tỷ đồng và đạt 160% so với kế hoạch cả năm. Thu ngân sách ước trong 10 tháng năm 2024 đạt 6.870 tỷ đồng, đạt 95,46% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 108,91% so với cùng kỳ. Trong đó: thu từ hoạt động xuất nhập ước thực hiện 10 tháng là 445 tỷ đồng, đạt 134,85% dự toán và bằng 119,68% so với cùng kỳ; thu nội địa ước thực hiện 10 tháng là 6.425 tỷ đồng, đạt 93,56% dự toán, bằng 108,23% so với cùng kỳ.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm, thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ; tổ chức thành công Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam năm 2024 kết hợp kỷ niệm 10 năm Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (2014-2024); chăm sóc sức khỏe nhân dân được tăng cường. Công tác xúc tiến đầu tư tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện. Thực hiện nghiêm các quy định phòng, chống tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, các hoạt động kinh tế - xã hội của tỉnh còn những hạn chế, bất cập cụ thể như: tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm chủ yếu do vướng mắc giải phóng mặt bằng; số vụ tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, tai nạn giao thông tăng cao so với cùng kỳ.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 02 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Trong những tháng cuối năm 2024, các ngành và địa phương cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ Công văn số 1462/UBND-TH ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh về việc đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội những tháng cuối năm 2024. Đồng thời, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung đề ra nhiệm vụ, giải pháp của ngành và địa phương triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán

ngân sách nhà nước năm 2024; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 21/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2024 của tỉnh An Giang.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội và an sinh xã hội; nỗ lực phấn đấu cao nhất thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong 02 tháng cuối năm, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, hướng đến mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Chủ động triển khai các giải pháp tổ chức sản xuất thắng lợi vụ Thu Đông năm 2024 và chuẩn bị cho vụ Đông Xuân năm 2024-2025; theo dõi sát tình hình thời tiết, giông lốc, sạt lún, sạt lở bờ sông, kênh, rạch để có giải pháp ứng phó phù hợp, bảo vệ tính mạng và tài sản của người dân. Tập trung các giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững, tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

3. Tiếp tục thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình. Khẩn trương thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn các dự án được bố trí vốn từ nguồn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

4. Thực hiện hiệu quả Thông báo kết luận số 381-TB/TU ngày 06/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

5. Tiếp tục đôn đốc các Bộ, ngành Trung ương sớm có ý kiến góp ý Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện.

6. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

7. Triển khai thực hiện chủ trương tiết kiệm chi thường xuyên 5% theo Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024. Thường xuyên kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án tuyến đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng đoạn qua địa phận tỉnh An Giang và các công trình trọng điểm khác của tỉnh (Xây dựng tuyến đường liên kết vùng, đoạn từ thị xã Tân Châu đến thành phố Châu

Độc, kết nối với tỉnh Kiên Giang và Đồng Tháp; Nhà hát; Sân vận động tỉnh; Bệnh viện Sản - Nhi An Giang (Khối Nhi 200 giường)...). Quá trình thực hiện phải đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật; kiên quyết phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm.

9. Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ các nguồn tài nguyên, khoáng sản; kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm; xử lý nghiêm các hành vi khai thác, vận chuyển, mua bán trái phép tài nguyên (đất, cát, đá, rừng...). Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản ở các mỏ cát theo nội dung cấp bản xác nhận.

10. Rà soát, tham mưu UBND tỉnh khẩn trương sửa đổi, bổ sung hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các văn bản về quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn theo cơ chế đặc thù đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 111/2024/QH15; tích cực phối hợp, chia sẻ, trao đổi thông tin, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau để nhân rộng các mô hình hay, quy trình linh hoạt, cách làm sáng tạo.

11. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2024, đặc biệt là các hoạt động xúc tiến, mời gọi đầu tư vào lĩnh vực, ngành nghề ưu tiên, có nhiều tiềm năng, thế mạnh đã xác định trong Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tổ chức chu đáo, thành công Hội nghị Giới thiệu tiềm năng đầu tư và quảng bá sản phẩm đặc trưng tỉnh An Giang.

Tập trung triển khai thực hiện các quy định pháp luật mới về đất đai, nhà ở, đầu tư, kinh doanh bất động sản, lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất; về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, lựa chọn nhà đầu tư theo ngành, lĩnh vực. Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các quy định được giao thuộc thẩm quyền của địa phương theo luật định để hoàn thiện hệ thống pháp luật, sớm đưa các quy định mới vào cuộc sống, khơi thông nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

12. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch; đẩy mạnh hợp tác phát triển du lịch giữa An Giang với Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố vùng ĐBSCL. Khẩn trương lập hồ sơ, trình UNESCO công nhận Lễ hội vía Bà Chúa Xứ núi Sam là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại và công nhận Khu di tích khảo cổ Óc Eo - Ba Thê là Di sản văn hóa thế giới. Tổ chức thực hiện tốt Lễ kỷ niệm 192 năm Ngày truyền thống tỉnh An Giang (1832-2024); Lễ Kỷ niệm 200 năm hoàn thành kênh Vĩnh Tế (1824-2024) và tưởng niệm 198 năm Ngày mất bà Châu Thị Tế (1826-2024).

13. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả lĩnh vực văn hóa - xã hội. Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn theo Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI). Tập trung triển khai hoàn thành năm cuối lộ trình thay sách giáo khoa. Tiếp tục thực thi đầy đủ và có hiệu quả cơ chế, chính

sách và các nhiệm vụ theo quy định pháp luật và các chính sách khuyến khích của Đảng và Nhà nước để thu hút nguồn lực, đầu tư phát triển giáo dục mầm non tại địa phương theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 173/TB-VPCP ngày 22/4/2024.

14. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong giải quyết công việc theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính năng động sáng tạo của các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố. Đẩy mạnh việc rà soát, ban hành các giải pháp, tạo đột phá mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, “điểm nghẽn” về hoàn thiện thể chế; tập trung triển khai có hiệu quả Đề án 06.

15. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh; đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội. Đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Làm tốt công tác đối ngoại quốc phòng, đối ngoại nhân dân; tạo môi trường hòa bình, ổn định.

16. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm trên các lĩnh vực; tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: quản lý sử dụng tài chính công, tài sản công, đầu tư công; quản lý, sử dụng, khai thác đất đai, tài nguyên khoáng sản, hoạt động đấu thầu, đấu giá,...

17. Tập trung tối đa để nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ các vướng mắc pháp lý đối với các dự án kinh doanh bất động sản theo Kết luận số 77-KL/TW ngày 02/5/2024 của Bộ Chính trị về Đề án “Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố” để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, khơi thông nguồn lực đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng, đảm bảo quyền lợi của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

18. Tập trung hoàn chỉnh công tác xây dựng văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025-2030 thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Hoàn chỉnh báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

19. Chuẩn bị chu đáo nội dung phục vụ các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh cuối năm 2024; trả lời đầy đủ kiến nghị và thực hiện lời hứa với cử tri, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Các Sở, ban, ngành tỉnh và địa phương tập trung triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 11/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường tính chủ động, kịp thời của các Sở, ban, ngành tỉnh và địa phương trong

thực hiện nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đã giao tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và Kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2024, các Sở, ban, ngành tỉnh cần tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện; đồng thời, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung các giải pháp cần thiết triển khai để thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra.

Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố, cần đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong 10 tháng năm 2024 của địa phương, qua đó đánh giá mức độ đạt được theo kế hoạch đã đề ra, từ đó có biện pháp điều hành thích hợp trong thời gian tiếp theo.

Các Sở, ban, ngành tỉnh tăng cường tranh thủ sự hỗ trợ tạo điều kiện của các Bộ, ngành Trung ương; tăng cường liên kết phát triển kinh tế - xã hội với các tỉnh, thành phố; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong thực thi nhiệm vụ với tinh thần “Quyết liệt, đổi mới, năng động, quyết tâm cao”, để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đến cuối năm 2024.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ 02 tháng cuối năm 2024 của tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP; các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: HCTC, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước

Phụ lục I
Đánh giá 15 chỉ tiêu theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh
(Kèm theo Báo cáo số 1131/BC-UBND ngày 07/11/2024)

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	NQ số 48/NQ- HĐND ngày 07/12/2023	Kịch bản tăng trưởng 9 tháng	Thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện tháng 10	Ước thực hiện 10 tháng	Ước thực hiện cả năm 2024	Ghi chú
1	Tốc độ tăng trưởng GRDP (Giá SS 2010)	%	7,50 - 8,50	7,41 - 8,05	6,54			7,50	Phấn đấu đạt kịch bản năm 2024
2	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng	70,27 - 70,88					68,34 - 70,27	Phấn đấu đạt kịch bản năm 2024
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	47.867					44.428 - 48.236	Phấn đấu đạt kịch bản năm 2024
4	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.185	886	930	104,8	1.022	1.235	Vượt
5	Thu ngân sách từ kinh tế địa bàn	Tỷ đồng	7.197	5.671	6.382	489	6.870	7.557	Vượt
6	Tỷ lệ đô thị hóa	%	43		43	43	43	43	Đạt
7	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	53,97		54,20		54,49	54,49	Vượt

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	NQ số 48/NQ- HĐND ngày 07/12/2023	Kịch bản tăng trưởng 9 tháng	Thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện tháng 10	Ước thực hiện 10 tháng	Ước thực hiện cả năm 2024	Ghi chú
8	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế quốc dân	%	71,3					71,3	Đạt
9	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân %/năm	%	0,5 - 1					0,5 - 1	Đạt
10	Số bác sĩ trên 01 vạn dân	Bác sĩ	10,68		10,60	10,60	10,60	10,68	Đạt
11	Số giường bệnh trên 01 vạn dân	Giường	28		28	28	28	28	Đạt
12	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế	%	93		89,08 ²	89,08	89,08 ³	93 ⁴	Phấn đấu đạt kịch bản năm 2024
13	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao	Xã	05		05	05	05	05	Đạt
14	Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh	%	95		95	95	95	>95	Vượt

² Theo Báo cáo số 1767/BC-BHXH ngày 15/8/2024 của Bảo hiểm Xã hội tỉnh.

³ Theo Báo cáo số 2488/BC-BHXH ngày 29/10/2024 của Bảo hiểm Xã hội tỉnh.

⁴ Theo Công văn số 1381/BHXH-VP ngày 08/7/2024 của Bảo hiểm Xã hội tỉnh.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	NQ số 48/NQ- HĐND ngày 07/12/2023	Kịch bản tăng trưởng 9 tháng	Thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện tháng 10	Ước thực hiện 10 tháng	Ước thực hiện cả năm 2024	Ghi chú
15	Tỷ lệ cơ quan nhà nước các cấp hoàn thiện chính quyền điện tử	%	75		75	75	75	75	Đạt

Phụ lục II
Tình hình thực hiện các chỉ tiêu 10 tháng và kịch bản cả năm 2024
(Kèm theo Báo cáo số 1131/BC-UBND ngày 07/11/2024)

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2024	Kịch bản 9 tháng	Thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện tháng 10	Ước thực hiện 10 tháng	Ước thực hiện cả năm 2024	Ghi chú
I	Chỉ tiêu điều hành vĩ mô								
1	Cân đối ngân sách nhà nước								
1.1	Thu ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	7.197	5.671	6.382	489	6.870	7.557	Vượt
1.2	Chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng	20.653	15.490	13.972	1.302	14.900	20.359	Chưa đạt
2	Đầu tư từ nước ngoài trên địa bàn	Dự án	2	1,5	0	0	0	1	Chưa đạt
3	Phát triển doanh nghiệp trong nước								
3.1	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới	Doanh nghiệp	970	728	775	55	818	975	Đạt
3.2	Số vốn đăng ký mới	Tỷ đồng	6.566	4.924	5.489	571	5.712	6.566	Đạt
3.3	Số doanh nghiệp ngừng hoạt động	Doanh nghiệp	140	105	364			350	Chưa đạt
II	Tăng trưởng GRDP (Theo giá so sánh năm 2010)		7,50 - 8,50	7,41 - 8,05	6,54			7,50	Phần đầu đạt kịch bản năm 2024
1	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	3,50 - 3,80	3,12 - 3,12	3,01			3,50	Đạt
2	Công nghiệp và xây dựng	%	12,50 - 13,70	12,62 - 13,83	12,42			12,50	Phần đầu đạt

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2024	Kịch bản 9 tháng	Thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện tháng 10	Ước thực hiện 10 tháng	Ước thực hiện cả năm 2024	Ghi chú
									kịch bản năm 2024
3	Dịch vụ	%	9,35 - 10,90	9,46 - 11,01	7,58			9,35	Đạt
4	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp	%	1,80 - 2,00	2,03 - 2,23	4,21			1,80	
III	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	11,42	11,96	10,03	13,12%	10,02%	11,42	Đạt
IV	Các chỉ tiêu dịch vụ								
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	68.475	51.332	61.217	7.119	68.306	>68.475	Vượt
2	Doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	33.265	24.979	23.118	2.758,5	25.882	33.265	Đạt
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.185	886	930	104,8	1.022	1.235	Vượt
4	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	215	160	170	24,6	197,8	215	Đạt
5	Du lịch								
5.1	Tổng lượt khách đến An Giang	Nghìn lượt	9.000	8.000	8.500	250	8.750	>9.000	Vượt
5.2	Tổng doanh thu từ du lịch	Tỷ đồng	6.200	5.500	9.700	250	9.950	10.000	Vượt